

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HSST
Ngày 12 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **NGUYỄN THÀNH PHẤN**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **NGUYỄN HỒNG**

Ông **HÀ NGỌC PHI**

- Thư ký phiên tòa: Ông **NGUYỄN QUÝ VÕ** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh tham gia phiên tòa:
Ông **HUỲNH BÁ SỬ** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/TLST-HS ngày 23/3/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 16/4/2020 đối với các bị cáo:

VÕ TRÍ T (Tên gọi khác: Đen G); Giới tính: Nam; Sinh ngày 12/8/1985, tại: V, Khánh Hòa. Nơi cư trú: Thôn LH, xã VL, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Võ Trí Th, sinh năm: 1954, Mẹ: Phạm Thị H, sinh năm: 1957. Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 39/2017/HSST ngày 05/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/01/2018, đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm với tổng số tiền 500.000đồng vào ngày 10/8/2017. Đối với phần bồi thường 1.300.000 đồng cho anh Đặng Duy T1, anh T1 chưa có đơn yêu cầu thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh. Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2020, hiện đang bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vạn Ninh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

ĐẶNG MẬU T2 (Tên gọi khác: T E); Giới tính: Nam; Sinh ngày 22/7/1997, tại: V, Khánh Hòa; Nơi cư trú: Thôn TN, xã ĐL, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Đặng Mậu Q, sinh năm: 1960. Mẹ: Trần Thị Th, sinh năm: 1958; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 25/2016/HSST

ngày 30/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xử phạt 03 năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2018, nộp xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 08/6/2016. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Lương Văn H - sinh năm 1997; Trú tại: Thôn PN, xã HB, huyện TH, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Quốc Tr- sinh năm 1991; Trú tại: Thôn LH, xã VL, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

Người làm chứng:

Nguyễn Đình S - sinh năm 1991; Trú tại: Thôn PTĐ, xã HP, huyện TH, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13h00 ngày 21/4/2019, Võ Trí T điều khiển xe mô tô của T biển số 79R1-2997 đến ĐL chơi thì gặp Đặng Mậu T2, T rủ T2 đi tìm tài sản của ai sơ hở để trộm cắp kiếm tiền tiêu xài, T2 đồng ý. T sử dụng xe mô tô trên chở T2 đi từ ĐL hướng về VG, trên đường đi cả hai quan sát nhưng chưa phát hiện tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 13h50' cùng ngày, cả hai ghé vào Cửa hàng xăng dầu số 18 thôn LH, xã VL, huyện V, tỉnh Khánh Hòa dừng xe ngồi nghỉ ở ghế đá phía sau trụ bơm xăng dầu. Lúc này T đi ra phía sau để vệ sinh, khi quay lại đi ngang qua phòng ăn thì T thấy cửa phòng ăn mở, trong phòng có Lương Văn H đang nằm ngủ trên nền nhà, bên cạnh H có để trên ghế 01 điện thoại di động hiệu OPPO đang mở nhạc. Phát hiện có tài sản sơ hở nên T vào nói với T2 “Trong kia có cái điện thoại kia vào trộm cắp”, T2 đồng ý. T2 đi ra phía sau để quan sát cảnh giới còn T đi vào phòng ăn lén lút đến nơi để điện thoại rút dây rắc cắm điện, tắt nhạc lấy điện thoại bỏ vào túi quần và đi ra khỏi phòng, rồi lấy xe mô tô chở T2 chạy khỏi hiện trường. Khi về đến nhà T ở thôn LH, xã VL thì T tháo 02 sim ra cất giữ, đồng thời gọi Nguyễn Quốc Tr đến nhà T để bán điện thoại, sau đó T đưa điện thoại cho T2 cất giữ.

Một lát sau, Tr đến gặp T và T2. T2 đưa điện thoại cho Tr xem, hai bên thống nhất giá mua bán là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), Tr đưa tiền và lấy điện thoại đi về. Sau khi bán được điện thoại, T chở T2 về ĐL và chia cho T2 500.000 đồng còn T 500.000 đồng, số tiền này cả hai tiêu xài hết. Sau khi mua điện thoại, Tr đem đi sửa chữa ép lại kính với giá 300.000 đồng và sử dụng. Vụ việc sau đó bị cơ quan Công an phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng và các giấy tờ liên quan.

Tại Kết luận định giá tài sản số 39/2019/KL-TTHS ngày 05/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Vạn Ninh, kết luận tài sản bị trộm cắp gồm:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO A3S 16G màu đen, tại thời điểm định giá màn hình điện thoại này rạn nứt, vẫn sử dụng bình thường trị giá là 2.214.000 đồng.

- 02 (Hai) sim điện thoại di động hiệu Viettel và Vietnam mobile trị giá trị là 80.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại trong vụ trộm cắp là: 2.294.000 đồng (Hai triệu hai trăm chín mươi bốn nghìn đồng).

Về vật chứng vụ án:

Thu giữ của Nguyễn Quốc Tr 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đen, số Imei 1: 866269040512174, số Imei 2: 866269040512166. (Đã trả lại cho bị hại là Lương Văn H).

Thu giữ của Võ Trí T:

01 sim điện thoại di động Viettel số 0376824294 và 01 sim điện thoại di động Vietnam moblme số 0921196966 (Đã trả lại cho bị hại là Lương Văn H).

01 xe mô tô 79R1-2997; 01 giấy đăng ký xe 79R1-2997 mang tên Huỳnh Thanh Hùng; 01 giấy bán xe 79R1-2997 của cửa hàng “Tình” cho Võ Trí T (Hiện đang tạm giữ tại Công an huyện V).

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Lương Văn H đã nhận lại điện thoại di động và 02 Sim bị trộm cắp và không còn yêu cầu gì.

Nguyễn Quốc Tr không yêu cầu các bị cáo bồi thường 1.000.000 đồng tiền mua điện thoại và không yêu cầu bị hại bồi hoàn 300.000đồng tiền sửa mặt kính điện thoại.

Bản cáo trạng số: 22 /CT-VKSVN, ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Võ Trí T, Đặng Mậu T2 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Võ Trí T về tội “Trộm cắp tài sản” với mức án tù 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Xử phạt bị cáo Đặng Mậu T2 về tội “Trộm cắp tài sản” với mức án tù 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Vì bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét. Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giao cho cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa để ra thông báo tìm chủ sở hữu xe mô tô 79R1-2997 theo quy định. Nếu quá thời hạn thông báo tìm chủ sở hữu xe mô tô 79R1-2997 theo quy định của pháp luật mà không có người nhận thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ và việc vắng mặt của bị hại không trở ngại đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại Lương Văn H.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Võ Trí T và Đặng Mậu T2 khai nhận: Khoảng 13h50 ngày 21/4/2019, tại Cây xăng số 18 thôn LH, xã VL, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, Võ Trí T và Đặng Mậu T2 đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S, có 02 sim của anh Lương Văn H. Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp là 2.294.000 đồng (Hai triệu hai trăm chín mươi bốn nghìn đồng). Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nhân chứng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh thu thập. Do đó bản Cáo trạng số 22/CT-VKSVN ngày 23/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh đã truy tố các bị cáo Võ Trí T và Đặng Mậu T2 về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng với các quy định của pháp luật. Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 ...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm”

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang lo lắng cho nhân dân. Xét vai trò của từng bị cáo:

Đối với bị cáo Võ Trí T là người đề xướng, rủ rê T2 đi tìm tài sản để trộm cắp và cũng là người thực hành tích cực nhất đã chủ động trong việc trộm cắp và tiêu thụ tài sản. Bị cáo T còn có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục tái phạm.

Đối với bị cáo Đặng Mậu T2 đồng phạm với vai trò là người thực hành tích cực đã chủ động trong việc quan sát, cảnh giới cho T thực hiện tội phạm. Bị cáo T2 cũng có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xử phạt 03 năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em” nhưng cũng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục tái phạm.

Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo Võ Trí T, Đặng Mậu T2 với mức án nghiêm khắc và cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải; gây thiệt hại không lớn nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

Đối với Nguyễn Quốc Tr khi mua chiếc điện thoại của T, Tr không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh không khởi tố. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Trong hồ sơ bị hại Lương Văn H xác định đã nhận lại tài sản đầy đủ và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quốc Tr cũng không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét.

[4] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh có thu giữ của Nguyễn Quốc Tr 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đen, số Imei 1: 866269040512174, số Imei 2: 866269040512166 và thu giữ của Võ Trí Th 01 sim điện thoại di động Viettel số 0376824294, 01 sim điện thoại di động Vietnam moblime số 0921196966. Số tài sản này đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho bị hại là Lương Văn H theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh còn thu giữ của Võ Trí T 01 xe mô tô 79R1-2997; 01 giấy đăng ký xe 79R1-2997 mang tên Huỳnh Thanh Hùng; 01 giấy bán xe 79R1-2997 của cửa hàng “Tinh” cho Võ Trí T. Xét thấy, xe mô tô 79R1-2997 và giấy đăng ký xe 79R1-2997 là của anh Huỳnh Thanh Hùng. Năm 2015, anh Huỳnh Thanh Hùng đi định cư tại Mỹ có bán lại xe mô tô 79R1-2997 cho anh Nguyễn Văn Tình ở Hội Thành, Ninh Giang, Ninh Hòa, Khánh Hòa. Đến tháng 02/2019, anh Nguyễn Văn Tình đã viết giấy tay bán lại xe mô tô 79R1-2997 cho Võ Trí T. Ngày 21/4/2019, Võ Trí T đã sử dụng xe mô tô 79R1-2997 để làm phương tiện phạm tội nên vật chứng này cần phải tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, vật chứng là xe mô tô 79R1-2997 hiện tại chưa xác định được ai chủ sở hữu cuối cùng. Vì vậy, căn cứ vào quy định tại Điều 228 Bộ luật Dân sự và áp dụng tương tự quy định tại Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Hội đồng xét xử giao cho cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đề ra thông báo tìm chủ sở hữu xe mô tô 79R1-2997 theo quy định. Nếu quá thời hạn thông báo tìm chủ sở hữu xe mô tô 79R1-2997 theo quy định của pháp luật mà không có người nhận thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Đối với giấy đăng ký xe mang tên Huỳnh Thanh Hùng và giấy bán xe 79R1-2997 của cửa hàng “Tinh” cho Võ Trí T được kèm theo hồ sơ khi xe mô tô 79R1-2997 được tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Lương Văn H đã nhận lại tài sản đầy đủ và không còn yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xét.

Nguyễn Quốc Tr không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản, nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Các bị cáo Võ Trí T, Đặng Mậu T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Võ Trí T, Đặng Mậu T2;

Căn cứ Điều 228 Bộ luật Dân sự và áp dụng tương tự quy định tại Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Xử phạt bị cáo: Võ Trí T (Tên gọi khác: **Đen G**) **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt giam 06/01/2020.

Xử phạt bị cáo: Đặng Mậu T2 (Tên gọi khác: **Tr E**) **01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt giam đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Lương Văn H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không còn yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xét.

Nguyễn Quốc Tr không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản, nên Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) xe mô tô biển số kiểm soát 79R1-2997 có kèm theo 01 giấy đăng ký xe 79R1-2997 mang tên Huỳnh Thanh Hùng và 01 giấy bán xe 79R1-2997 của cửa hàng “Tình” cho Võ Trí T sau khi đã thông báo tìm chủ sở hữu theo quy định của Pháp luật mà không có người nhận.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vạn Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh ngày 03/4/2020).

Về án phí: Các bị cáo Võ Trí T, Đặng Mậu T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quy định: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo Võ Trí T, Đặng Mậu T2 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quốc Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại Lương Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THA dân sự huyện V;
- Bị cáo;
- Bị hại,
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thành Phấn